TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C T** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2018/HS-ST
Ngày 29/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C T, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Hồng Thắng
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Cao Kỳ
2. Ông Phạm Hữu Quảng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Thành - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đăng Long - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện C T, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với:

Bị cáo: Trần Văn B - Sinh ngày 20/6/1993, tại huyện H H, tỉnh TB; Nơi cư trú: Tổ 3, khu 6, phường M D, thành phố C Ph, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn X và bà Phạm Thị T; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: chưa; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/6/2018 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện C T, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn B: Ông Đặng Quốc A, Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Đ Q, Đoàn luật sư tỉnh Quảng Ninh. Có mặt

+ ***Bị hại:*** Lê Bá D - Sinh ngày 03/5/1980
Nơi cư trú: Khu 4, thị trấn C T, huyện C T, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt

+***Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại****:* Ông Nguyễn Văn Đg, Luật sư thuộc Văn phòng luật sư H G, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt

+ ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án***: Bà Lê Thị D -Sinh năm 1967. Nơi cư trú: Khu 4, thị trấn C T, huyện CT, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt

+***Những người làm chứng***: Nguyễn Thanh T, Nguyễn Văn Th, Lê Bá C, Lê Ngọc T, Lê Ngọc H, Hoàng Nguyễn D, Bạch Thị Đ, Trương Thị Thanh V. Đều vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 02 giờ ngày 07/6/2018, Trần Văn B cùng với các anh Nguyễn Thanh T, Nguyễn Văn Th và Lưu Đình Th đến quán của bà Lê Thị D ở khu 4, thị trấn C T, huyện CT, tỉnh Quảng Ninh ăn đêm. Lúc này ở quán còn có các anh Lê Bá D, Lê Bá C, Lê Ngọc Th, chị Bạch Thị Đ và chị Trương Thị Thanh V cùng ngồi ăn ở đó, thì xảy ra mâu thuẫn cãi nhau giữa anh Th và chị V, B đến can ngăn, xong chị V quay vào ngồi cùng bàn với nhóm anh D, còn Bvào ngồi cùng bàn với T, Th và Th. Khi ngồi vào bàn B nhìn sang bàn của anh D thấy anh D và mọi người cũng đang nhìn lại. B cho rằng nhóm anh D nhìn với vẻ thách thức, nên B thấy bực tức liền đi vào khu vực bếp nhà bà D lấy một con dao kích thước dài 37cm phần cán dao hình trụ tròn dài 11,3cm, đường kính 04cm, phần lưỡi dao bằng kim loại màu nâu đen dài 25,7cm, bản rộng 6,5cm để trong cạp quần phía sau rồi quay lại bàn ngồi ăn. Sau khi ăn xong nhóm của anh D đi về trước, còn lại B, Th, Th ăn xong đi bộ về sau. Khoảng 04 giờ cùng ngày, B cùng Th và Th đi đến trước cửa nhà anh D, thấy anh D đang ngồi trên xe điện, B đi đến dùng chân đạp vào người anh D, anh D cũng đạp lại B rồi đi sang cửa phụ bên phải của xe điện để xuống xe. Thấy vậy B xông đến trước mặt anh D, rút dao ra chém một nhát về phía người anh D, anh D giơ tay trái lên đỡ thì bị chém trúng vào cẳng tay trái gây thương tích, xong B vứt con dao vào thùng rác ở gần đó rồi đi về, đến sáng hôm sau đến công an huyện C T đầu thú.

Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo Trần Văn B khai: Bị cáo không quen biết anh Lê Bá D và trước khi xảy ra sự việc ở quán bà D bị cáo cũng không có mâu thuẫn gì với anh D. Khi xảy ra mâu thuẫn giữa chị V với Th ở quán bà D vào khoảng 02 giờ sáng ngày 07/6/2018, bị cáo ra can ngăn, sau đó mọi người vào trong quán ăn tiếp. Trong lúc ngồi ăn, bị cáo thấy những người trong nhóm anh D nhìn bị cáo với vẻ mặt thách thức như muốn đánh bị cáo, nên bị cáo đã đi vào trong bếp của quán nhà bà D, lấy một con dao giắt vào cạp quần rồi đi ra ăn tiếp. Khi bị cáo lấy dao, bà D không đồng ý nhưng bị cáo vẫn lấy. Sau khi mọi người ăn xong, nhóm của anh D đi về trước, bị cáo cùng Th và Th đi về sau, đi được khoảng 100 mét**,** bị cáo thấy anh D đang ngồi trên xe điện và Th hô *" Chúng nó đây rồi*", do đã uống rượu bia bị cáo không làm chủ đươc bản thân, nên đã xông đến đạp vào người anh D một cái, anh D cũng đạp lại bị cáo, thấy thế bị cáo rút con dao giấu trong người ra chém anh D một cái, anh D giơ tay lên đỡ và bị chém vào tay, anh D chạy vào nhà, còn bị cáo ném dao vào thùng rác và đi về nơi nghỉ. Con dao bị cáo dùng để chém anh D là con dao mà cơ quan công an đã thu giữ trong vụ án.

Bị hại anh Lê bá D khai tại phiên tòa: Tôi *(D)* không có mâu thuẫn, thù hằn gì với bị cáo B, vào khoảng 04 giờ sáng ngày 07/6/2018 tôi đang ngồi trên xe điện đỗ tại khu vực gần cổng chợ để chờ mở cổng chợ, thì bị bị cáo B xông đến đánh, tôi có đạp lại bị cáo một cái và định bỏ chạy, thì B xông đến và rút dao ra chém tôi, tôi giơ tay trái lên đỡ và bị chém vào cẳng tay trái. Sau khi điều trị và giám định tôi bị tổn thương 47% sức khỏe.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số: 12/CN ngày 08/6/2018 của Trung tâm y tế

huyện C T chứng nhận: ông Lê Bá D sinh ngày 03/5/1980 vào viện lúc 04 giờ 30 phút ngày 07/6/2018; ra viện lúc 05 giờ 40 phút ngày 07/6/2018; lý do vào viện: Vết thương vùng cổ tay (T) chảy máu nhiều do bị chém; Tình trạng lúc vào viện: Cổ cẳng tay (T) có 01 vết thương rách từ mỏm trâm trụ tới 1/3 giữa cẳng tay (T), vết thương dài 15cm, rộng khoảng 7cm, bờ sắc, bên trong rách phức tạp, chảy máu nhiều, đứt cân cơ gấp cổ tay trụ, cân cơ duỗi cổ tay trụ; đứt động mạch trụ; gãy 1/3 dưới xương trụ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 492/18/TgT ngày 21/9/2018 đối với Lê Bá D sinh năm 1980, trú tại Khu 4, thị trấn C T, huyện C T, tỉnh Quảng Ninh, Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ninh đã kết luận:

*"**1. Dấu hiệu chính qua giám định**:*

-Vết thương phức tạp cẳng cổ tay trái hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau khi giơ tay lên, tổn thương như sau:

+ Sẹo vết mổ qua vết thương cẳng cổ tay trái, sẹo vết mổ mặt trong cẳng tay trái, sẹo vết mổ mào chậu trái: 09%

+ Tổn thương thần kinh trụ tay trái: 31%

+ Đứt động mạch trụ hiện tại còn tín hiệu mạch trên siêu âm, không thiếu máu nuôi dưỡng bàn ngón tay: 04%

+ Gãy 1/3 dưới xương trụ tay trái đã được kết hợp xương trụ sau 08 tuần không liền xương đã được phẫu thuật lại ghép xương mào chậu tự thân và kết hợp đầu dưới xương trụ trái bằng nẹp khóa, hiện tại xương đang can thẳng trục: 08%,

+ Đứt gân cơ trụ trước, trụ sau, đứt gân gấp nông sau ngón IV, V đứt gân duỗi riêng ngón II, duỗi riêng ngón V, đứt bán phần gân duỗi chung các ngón đã được phẫu thuật khâu nối các gân: 05%

Áp dụng phương pháp cộng lùi

***2. Kết luận**: Căn cứ vào bản tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông tư số:20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 47% (Bốn mươi bẩy phần trăm)*

***3. Kết luận khác**: Vết thương phức tạp cẳng cổ tay trái do vật sắc gây nên, chiều hướng như đã mô tả ở trên".*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị D khai và trình bày: Khoảng 02 đến 03 giờ sáng ngày 07/6/2018 anh D và anh Bcó đến quán của gia đình tôi ăn uống, trong lúc ăn anh B có vào bếp của quán lấy một con dao, tôi có đòi lại nhưng anh B không trả. Về mâu thuẫn và xảy ra đánh nhau giữa anh B và anh D như thế nào tôi không biết. Con dao cơ quan công an thu giữ trong vụ án là con dao của gia đình tôi.

Tại bản cáo trạng số: 06/CT-VKS-CT ngày 30/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C T=, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Trần Văn B= về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 *(với tình tiết định khung qui định tại điểm a, i khoản 1)* Điều 134 của Bộ luật hình sự.

-Tại phiên tòa Kiểm sát viên có ý kiến: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của Bị hại, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với bản chứng nhận thương tích, phù hợp với các tài liệu chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 492/18/TgT ngày

21/9/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ninh và vật chứng đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Văn B đã thực hiện hành vi cố ý gây thương tích cho anh Lê Bá D, làm cho anh D bị tổn thương cơ thể 47% như bản cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 và các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn B với mức hình phạt từ 05 năm 6 tháng đến 06 năm tù về tội Cố ý gây thương tích.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng đã thu giữ.

- Ý kiến của người bào chữa: Về tội danh, điều khoản áp dụng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo là đúng. Bị cáo phạm tội nhất thời do không làm chủ được bản thân khi đã uống rượu bia, bị cáo tưởng tượng ra việc có thể bị đánh. Bị cáo có nhân thân tốt, đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án dưới khung hình phạt.

- Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bị cáo phạm tội đối với anh D đã gây ra hậu quả rất nghiêm trọng, ảnh hưởng đến sinh hoạt, lao động của anh D hiện nay cũng như sau này, ảnh hưởng đến cả gia đình anh D. Về phía bị cáo trước khi phạm tội trong vụ án này có nhân thân tốt, đã xin lỗi anh D và bồi thường cho anh D, được anh D xin giảm nhẹ, đề nghị Hôi đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo với mức hình phạt để đảm bảo tính răn đe và giáo dục bị cáo và cũng để bị cáo nhận thấy được trách nhiệm của bị cáo với người bị hại sau này. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vai trò đồng phạm của Lưu Đình Th trong vụ án.

- Ý kiến của bị cáo Trần Văn B: Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội cố ý gây thương tích là đúng, không oan. Bị cáo đã nhận thấy sai phạm của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về chiếc quần bò bị thu giữ bị cáo đề nghị không nhận lại

- Ý kiến của bị hại Lê Bá D: Sau khi gây thương tích cho tôi, bị cáo B đã nhận thấy sai trái, xin lỗi và bồi thường cho tôi. Giữa tôi với bị cáo đến nay không còn mâu thuẫn nữa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt cho bị cáo. Về phần bồi thường thiệt hại do sức khỏe của tôi bị xâm hại, tôi không yêu cầu bị cáo B bồi thường tiếp.

- Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị D: Cơ quan công an có thu giữ 01 con dao, bị cáo dùng để chém anh D. Con dao này là của gia đình tôi dùng để làm hàng do bị cáo tự lấy không được sự đồng ý của tôi, nay tôi đề nghị không nhận lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] ***Về hành vi, quyết định tố tụng*** của Cơ quan điều tra Công an huyện C T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc bào chữa của người Bào chữa được thực hiện đúng qui định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm, bị cáo, bị hại không có ý kiến

hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ninh được tiến hành đúng trình tự, thủ tục theo qui định về giám định tư pháp.

[2] ***Về hành vi bị truy tố của bị cáo:*** Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng, phù hợp với vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng kết quả giám định pháp y về thương tích đối với bị hại Lê Bá D của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Quảng Ninh. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 04 giờ sáng ngày 07/6/2018 tại nhà đoạn đường gần nhà nghỉ Đ M trước cổng chợ C T thuộc khu 4, thị trấn C T, huyện C T, tỉnh Quảng Ninh, với tính côn đồ, coi thường sức khỏe của người khác, do nghi ngờ anh Lê Bá D chặn đánh mình, bị cáo Trần Văn B đã có hành vi dùng con dao (loại dao phay) là hung khí nguy hiểm chém anh Lê Bá D một nhát, làm anh Lê Bá D bị thương tích vào cẳng cổ tay trái, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 47%.

Hành vi cố ý gây thương tích cho người khác của bị cáo B đã trực tiếp xâm phạm đến sức khoẻ của người khác, gây hoang mang lo lắng cho nhân dân và làm mất trật tự xã hội trên địa bàn huyện C T. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, do đó bị cáo đã phạm vào tội cố ý gây thương tích qui định tại điểm c khoản 3 Điều 134 với tình tiết dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ. Viện kiểm sát nhân dân huyện C T truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

Điều 134 Bộ luật hình sự qui định :

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30 % hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thị bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

i) Có tính chất côn đồ…

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

c)Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31 % đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này"

[3] ***Về tình tiếp tăng nặng trách nhiệm hình sự:*** Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] ***Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:** Tuy bị cáo phạm tội lần đầu nhưng phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Sau khi phạm tội, bị cáo đã đến công an huyện C T đầu thú, thành khẩn khai báo, tích cực tác động gia đình bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho người bị hại và được người bị hại xin giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, đã có thời gian tham gia quân đội nhân dân Việt Nam, đến nay mâu thuẫn giữa bị cáo và bị hại đã được giải quyết, nên xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo qui định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nhưng không thể cho bị cáo hưởng mức hình phạt dưới khung hình phạt như người bào chữa đề nghị.

[5] ***Về bồi thường dân sự***: Do người bị hại không yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] ***Về vai trò đồng phạm của Lưu Đình Th***: Trong quá trình điều tra cơ quan điều tra đã xác minh, nhưng Th không có mặt tại địa phương, cơ quan điều tra đã tách vai trò của Th ra để giải quyết sau. Việc tách vai trò của Th trong vụ án này của cơ quan điều tra là có cơ sở nên chấp nhận.

[7] ***Về xử lý vật chứng:*** Trong quá trình điều tra cơ quan công an có thu giữ một số vật chứng gồm: 01 chiếc áo phông ngắn tay màu trắng, gắn mác Cheeta, size XXL; 01 đôi dép nhựa màu đỏ loại dép bộ đội có cỡ số 41. Số vật chứng này là tài sản của bị hại Lê Anh D, anh D đề nghị không nhận lại, nên tịch thu tiêu hủy vì không còn giá trị sử dụng. Thu giữ của bị cáo 01 chiếc quần bò, đây là tài sản của bị cáo, bị cáo đề nghị không nhận lại nên tịch thu tiêu hủy. Ngoài ra cơ quan công an còn thu giữ 01 con dao cán gỗ lưỡi bằng kim loại màu nâu đen, con dao là công cụ phạm tội và cũng tài sản của bà Lê Thị D, bà D không có lỗi trong việc bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội, tại phiên tòa bà D đề nghị không nhận lại, nên tịch thu tiêu hủy vì con dao đã cũ không còn giá trị.

[7] ***Về án phí***: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Văn B** phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn B 05 *(Năm)* năm *0*6 *(Sáu)* tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị tạm giữ *(07/6/2018)*.

3. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và các điểm a, c khoản 2, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo phông ngắn tay màu trắng, gắn mác Cheeta, size XXL; 01 chiếc quần bò dài màu xanh đã qua sử dụng; 01 đôi dép nhựa màu đỏ loại dép bộ đội có cỡ số 41 và 01 con dao cán gỗ lưỡi bằng kim loại màu nâu đen.*(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện C T và Chi Cục thi hành án dân sự huyện C T ngày 27/11/2018)*.

4. Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Văn B phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Án xử sơ thẩm công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo Trần Văn B, bị hại Lê Bá D, người

có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lê Thị D. Căn cứ khoản 1 và khoản 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Trần Văn B, bị hại Lê Bá D, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lê Thị D có quyền kháng cáo trong hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm *(29/11/2018).*

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại
-VKSND huyện C T;
- Người bào chữa
-CA huyện C T;
-THADS huyện C T;
- THAHS;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Hồng Thắng